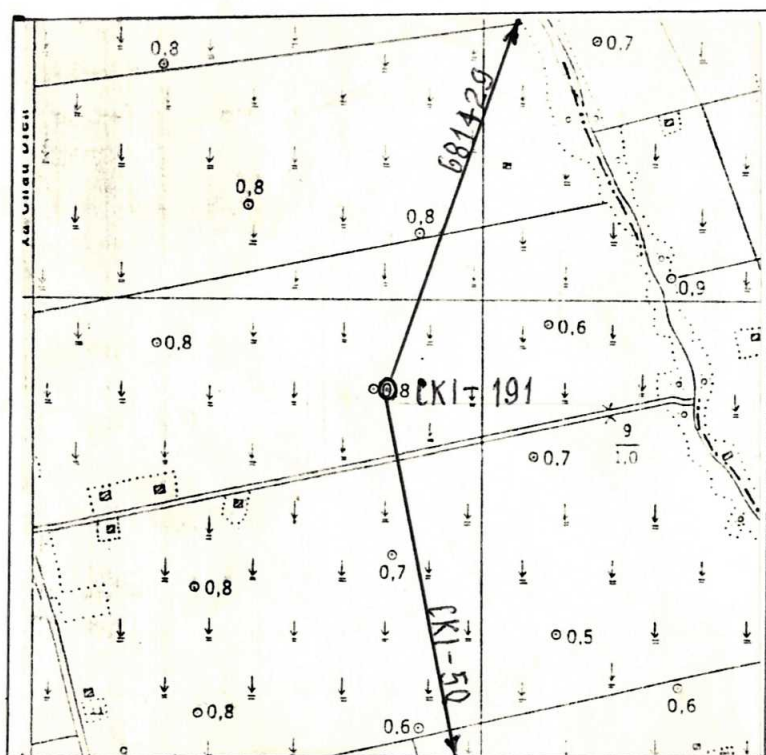


GHỊ CHÚ ĐIỂM TOạ ĐỘ

Tên điểm: Số hiệu: CKI - 191 Mảnh bản đồ: C-48-81-A-d-1
 Phương pháp đo: Đường chuyền Cấp, hạng: ĐC I
 Trị giá khái lược Độ cao: 1.0 m Kinh độ: 106° 07' 6"
 Ví độ: 9° 53' 4"
 Loại đất: Đất từ Chất đất: Đất thịt
 Nơi đặt mốc: Thôn (bản, làng): Trà Bùn A Xã (thị trấn, phường): Châu Điện
 Huyện (Quận): Cầu Lộ Tỉnh (Thành phố): Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất: Nhà ông Sơn Lang Khoảng cách tới điểm: 100m
 Người chọn: Hà Văn Hy Đơn vị chọn: XNTĐ 203 - Công ty đo đạc địa chính và Công trình

Ngày 19 tháng 4 năm 2000

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ: 1/10 000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ van đến điểm đến:	Lần 1	Lần 2	T.B.	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố	1921	1922	1922	
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên	1419	1418	1418	504
Mặt đất	1240	1241	1240	178
Mặt tường vẩy hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng:

B (Tên, số hiệu, cấp hạng điểm liên quan mà từ mặt đất điểm trạm đo nhìn thông suốt tới điểm liên quan)

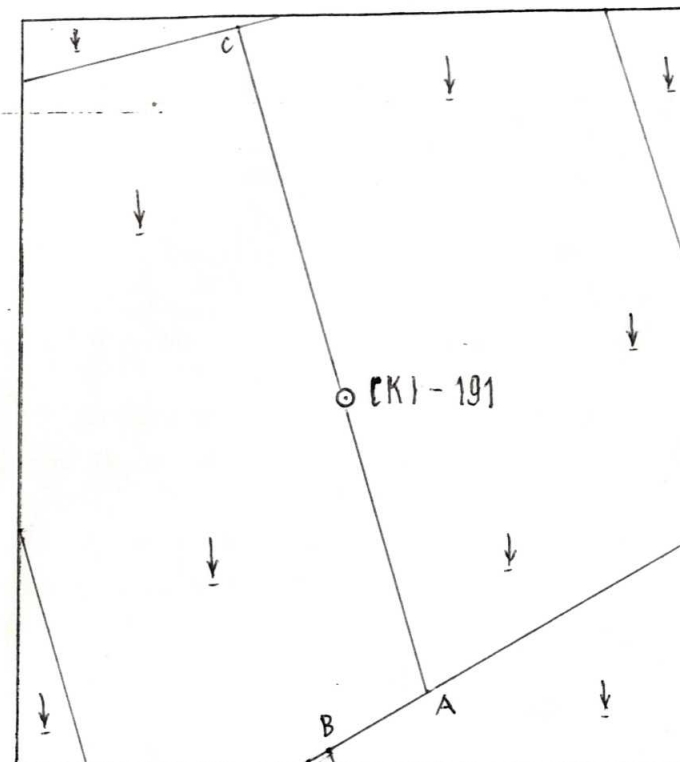
Điểm:

681429
CKI - 50

Họ, tên, địa chỉ người dẫn đường:

Sơn Lang
 Ấp: Trà Bùn A
 Xã: Châu Điện
 Huyện: Cầu Lộ
 Tỉnh: Trà Vinh

Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ: 1/1000

Đơn vị chôn mốc, làm tường vẩy: XNTĐ 203 - Công ty đo đạc địa chính và Công trình

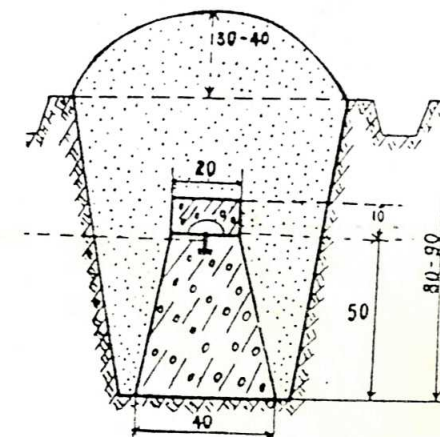
Người chôn mốc, làm tường vẩy:

Hà Văn Hy

Loại mốc: Chôn 1 tầng

Ngày 19 tháng 4 năm 2000

Hình vẽ mặt cắt mốc, tường vẩy (đơn vị cm)



Vị	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Góc ruộng Sơn Lang	Nam Đông Nam 40.5
B	Góc ruộng Sơn Lang	Nam Tây Nam 46.9
C	Góc ruộng Sơn Lang	Bắc Tây Bắc 50.8

Điểm này: Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm: Số hiệu: Cấp, hạng:

Điểm này do nối độ cao bằng: Cấp, hạng:

Đường đi đến điểm (đường ô tô, sắt, thủy, số KM):
Từ bến xe huyện Cầu Lộ theo quốc lộ 54 đi ô tô hướng Tiền Cầu Lộ
Cầu Phong Thanh khoảng 8.8 km xuống xe rồi đi bộ Bắc khoảng 6.0 km sau đó
đi bộ dọc theo kinh Bắc khoảng 1.8 km rồi rẽ trái theo kinh Trà Bùn A khoảng
400m lên đồi về phía 100m và cạnh đường tới điểm.
 Cơ quan gia cố mốc, tường vẩy, lập ghi chú điểm:

Ngày 19 tháng 4 năm 2000

Người làm ghi chú điểm

Hà Văn Hy

Ngày 22 tháng 4 năm 2000

Người kiểm tra

Phạm Văn Khoa